

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 51/2017/HSPT

Ngày: 26-7-2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Văn Thông

Các Thẩm phán: Ông Bùi Quang Sơn

Ông Phạm Văn Ngọt

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Trung Tín – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Ngọc Nôm - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2017/HSPT ngày 27 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Thành N do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 19/2017/HSST ngày 23 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Thành N**, sinh năm 1994 tại Bến Tre; Nơi cư trú: Ấp N, xã H, huyện G, tỉnh Bến Tre; Số chứng minh nhân dân: xxxxxxxxxx; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị T; Có vợ: Hồ Thị N và 01 con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 25/01/2017; Có mặt.

* Những người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo:

- *Người bị hại:* Nguyễn Văn P, sinh năm 1987. ĐKTT: Ấp 1A, xã Thạnh Phú Đông, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre; Có mặt.

- *Người bảo vệ quyền lợi cho người bị hại:* Ông Nguyễn Hữu D là Luật sư - Văn phòng luật sư Nguyễn Hữu D thuộc Đoàn luật sư tỉnh B; Có mặt.

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 04/10/2016, Nguyễn Thành N đến nhà ông T ở Ấp C, xã H, huyện G, tỉnh Bến Tre uống rượu. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, N chạy xe mô tô hiệu

DH88 về nhà, trên đường về, N nghi ngờ Nguyễn Văn P vô cớ chửi, hăm dọa đánh N, N nảy sinh ý định đánh trả thù. N chạy về nhà cha vợ N ở ấp C, xã H, huyện G, tỉnh Bến Tre lấy 01 con dao (cán dao bằng gỗ dài khoảng 20cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 40cm, mũi dao bằng) để lên бага xe tìm P, N chạy xe đến quán cháo của bà Nguyễn Thị Thúy L tại ấp M, xã Đ, huyện G, tỉnh Bến Tre, N thấy xe mô tô biển số 71B2-933.86 của P dựng cặp hàng rào quán bà L, N dựng xe, cầm dao đi vào quán gọi P, P đang nằm võng trong quán bà L nghe N gọi tên, P đứng dậy, N nói mày khiêu khích tao hả P, đồng thời cầm dao chém P, P đưa tay trái lên đỡ thì bị gây thương tích. P được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện R – Thành phố Hồ Chí Minh. N chạy ra ngoài cầm dao chém vào đuôi xe 71B2-933.86 của P.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 24-0117/TgT ngày 13/01/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bến Tre, Nguyễn Văn P bị thương tích như sau:

- Tay trái: Vết thương mặt trước trong 1/3 dưới cẳng tay chiếm 1/2 chu vi kích thước 10cm.

- + Gãy hở 1/3 dưới xương trụ.

- + Đứt bó mạch thần kinh trụ.

- + Đứt gân duỗi các ngón II, III, IV, V gân duỗi cổ tay trụ, gân dạng dài, gân duỗi các ngón I.

- + Đứt hoàn toàn gân gấp nông, sâu các ngón, gân duỗi cổ tay trụ.

- Hiện vết thương lành, sẹo kích thước 12cm x 0,3cm. Ngón IV, V gấp duỗi còn hạn chế. Bàn tay gấp duỗi sấp ngửa còn hạn chế.

Xếp tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 35%.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Văn P yêu cầu Nguyễn Thành N bồi thường thiệt hại gồm các khoản:

- Chi phí điều trị thương tích và tiền xe đưa đi cấp cứu từ Bến Tre đến Bệnh viện R: 64.966.050 đồng.

- Thu nhập của P bị mất trong thời gian nằm bệnh viện từ ngày 04/10/2016 đến ngày 26/12/2016 là 02 tháng 22 ngày x 200.000 đồng/ngày, thành tiền là 16.400.000 đồng.

- Thu nhập của P bị mất sau thời gian xuất viện là 06 tháng x 200.000 đồng/ngày, thành tiền là 36.000.000 đồng.

- Thu nhập của người nuôi P bị mất trong thời gian P nằm bệnh viện từ ngày 04/10/2016 đến ngày 26/12/2016 là 02 tháng 22 ngày x 150.000 đồng/ngày, thành tiền là 12.300.000 đồng.

- Tiền tổn thất tinh thần: 77.400.000 đồng.

- Chi phí sửa xe mô tô biển số 71B2-xxx.xx của P: 350.000 đồng.

Tổng cộng: 207.416.050 đồng.

Bị cáo Nguyễn Thành N đã bồi thường cho P được 26.000.000 đồng, số tiền còn lại P yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 19/2017/HSST ngày 23 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 3 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 25/01/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 của Bộ luật Hình sự; Điều 590 của Bộ luật Dân sự; Buộc bị cáo Nguyễn Thành N bồi thường cho người bị hại Nguyễn Văn P các khoản gồm chi phí điều trị, tiền xe đi lại trong thời gian điều trị thương tích, tiền tổn thất tinh thần, tiền mất thu nhập, tiền công người nuôi bệnh và tiền sửa xe với tổng số tiền 123.944.450 đồng. Ghi nhận bị cáo đã bồi thường trước cho người bị hại số tiền 26.000.000 đồng. Buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho người bị hại số tiền 97.944.450 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về phân lãi suất chậm thi hành án, xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05/6/2017 bị cáo Nguyễn Thành N kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt và giảm số tiền bồi thường.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm và thay đổi yêu cầu kháng cáo. Bị cáo rút lại kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giảm số tiền bồi thường; chỉ kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau: Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo gửi đến Tòa án trong thời hạn kháng cáo theo quy định tại Điều 234 của Bộ luật Tố tụng hình sự và yêu cầu rút một phần kháng cáo của bị cáo về giảm số tiền bồi thường theo quy định tại Điều 238 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được Tòa án cấp phúc thẩm thụ lý, giải quyết là phù hợp. Về nội dung: Tại cấp phúc thẩm bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ mới là đã bồi thường thêm cho người bị hại số tiền 20.000.000 đồng và nộp tại Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện G số tiền 30.000.000 đồng để đảm bảo thi hành án, người bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Chấp nhận kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt của bị cáo; Sửa bản án sơ thẩm; Áp dụng khoản 3 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; Về trách nhiệm dân sự do bị cáo đã rút kháng cáo nên không xem xét. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ

ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bị cáo phát biểu ý kiến: Xin Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với lý do sớm về với gia đình và chăm sóc con còn nhỏ.

Người bảo vệ quyền lợi cho người bị hại phát biểu ý kiến: Đồng tình với quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cũng như yêu cầu của người bị hại giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại phát biểu ý kiến: Yêu cầu Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thành N khai nhận hành vi gây thương tích cho người bị hại Nguyễn Văn P phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, thể hiện: Khoảng 17 giờ ngày 04/10/2016, tại ấp M, xã Đ, huyện G, tỉnh Bến Tre, Nguyễn Thành N đã vô cớ dùng dao có lưỡi bằng kim loại được xác định là hung khí nguy hiểm chém Nguyễn Văn P gây thương tích. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 24-0117/TgT ngày 13/01/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bến Tre xếp tỷ lệ tổn hại sức khỏe của Nguyễn Văn P là 35%. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành N phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 3 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 104 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt, thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng như: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường trước một phần thiệt hại cho người bị hại, là lao động chính trong gia đình, có con nhỏ, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 04 năm tù. Tại cấp phúc thẩm bị cáo đã bồi thường thêm cho người bị hại số tiền 20.000.000 đồng và nộp tại Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện G số tiền 30.000.000 đồng để đảm bảo thi hành án bồi thường thiệt hại cho người bị hại; Người bị hại yêu cầu Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy, trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt,

chưa vi phạm pháp luật, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thấy được lỗi của mình, thật sự tỏ ra ăn năn hối cải nên bồi thường trước một phần thiệt hại cho người bị hại, sau khi xét xử sơ thẩm xong bị cáo đã bồi thường thêm cho người bị hại số tiền 20.000.000 đồng và nộp tại Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện G số tiền 30.000.000 đồng để đảm bảo thi hành án, tại phiên tòa phúc thẩm người bị hại đã thấy được sự ăn năn hối cải của bị cáo nên đã yêu cầu Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng, tại cấp phúc thẩm bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ mới là tiếp tục bồi thường thiệt hại cho người bị hại và người bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì vậy mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo.

[3] Đối với quan điểm của Kiểm sát viên và người bảo vệ quyền lợi cho người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử phúc thẩm nên được chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự; Tòa án cấp sơ thẩm tuyên buộc bị cáo Nguyễn Thành N bồi thường cho người bị hại Nguyễn Văn P số tiền 123.944.450 đồng. Ghi nhận bị cáo đã bồi thường trước số tiền 26.000.000 đồng. Buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho người bị hại số tiền 97.944.450 đồng. Ngày 05/6/2017 bị cáo Nguyễn Thành N kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giảm số tiền bồi thường. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã rút lại kháng cáo yêu cầu giảm số tiền bồi thường. Vì vậy, phần trách nhiệm dân sự của bản án hình sự sơ thẩm được xem như không có kháng cáo và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm. Đồng thời, vào ngày 12/7/2017 gia đình bị cáo Nguyễn Thành N có nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện G số tiền 30.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0003749 để đảm bảo thi hành án và vào ngày 23/7/2017 gia đình bị cáo Nguyễn Thành N có làm biên nhận bồi thường tiếp cho người bị hại Nguyễn Văn P số tiền 20.000.000 đồng nên được Hội đồng xét xử phúc thẩm ghi nhận để làm cơ sở cho Cơ quan Thi hành án dân sự thi hành án theo thẩm quyền.

[5] Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 248; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng khoản 3 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 của Bộ luật Hình sự; Chấp nhận kháng

cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Thành N; Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 19/2017/HSST ngày 23 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N 03 (Ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù được tính từ ngày 25/01/2017.

[2] Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Thành N không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng hồ sơ - CA tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư Pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Giồng Trôm (1b);
- Công an huyện Giồng Trôm (1b);
- TAND huyện Giồng Trôm (3b);
- Chi cục THADS huyện G (1b);
- UBND xã H – huyện G (1b);
- Nhà tạm giữ Công an huyện Giồng Trôm (2b);
- (Yêu cầu Nhà tạm giữ tổng đạt cho bị cáo 1b)
- Người bị hại (1b);
- Tòa Hình sự, Phòng KTNV&THA, Văn Phòng
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre (6b);
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Tôn Văn Thông